TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2024/HS-ST
Ngày 16-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Đức Vịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

***- Người tiến hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần*:** Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm (Trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng) và điểm cầu thành phần (Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Bảo), xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2024/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2024/QĐXSST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Th, sinh năm 1990 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn ĐNh, xã LA, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Đ và bà Lê Thị Á; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 06 tiền án, cụ thể: Bản án số 60/2011/HS-ST ngày 06/10/2011, Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong án phí hình sự và án phí dân sự vào ngày 20/3/2012, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 25/10/2012 (Chưa được xóa); Bản án số 15/2013/HS-ST ngày 22/4/2013, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 30/9/2013, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 28/9/2013 (Chưa được xóa);

Bản án số 24/2014/HS-ST ngày 07/3/2014, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 22/7/2014, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 12/5/2015 (Chưa được xóa); Bản án số 14/2016/HS-ST ngày 31/5/2016, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 06/9/2016, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 24/3/2017 (Chưa được xóa); Bản án số 38/2017/HS-ST ngày 23/10/2017, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 05/4/2018, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 29/4/2020 (Chưa được xóa); Bản án số 01/2021/HS-ST ngày 14/01/2021, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 05/4/2021, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 25/8/2023 (Chưa được xóa); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/4/2006, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo ra Quyết định đưa đi trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản (đã chấp hành xong vào ngày 01/02/2008); Bản án số 135/2008/HS-ST ngày 14/10/2008, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Đã được xóa theo Nghị quyết số 33/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội về việc thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự); Bản án số 50/2009/HS-ST ngày 29/5/2009, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Đã được xóa theo Nghị quyết số 33/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội về việc thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự); bị tạm giữ từ ngày 05/3/2024 đến ngày 07/3/2024 chuyển tạm giam đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Chị Phạm Thị H, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 4, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt;

- *Người làm chứng:* Bà Lương Thị V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 04/3/2024, Nguyễn Đức Th đến Công an xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản của mình tại thôn 4, xã Tam Cường huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

Quá trình điều tra xác định được:

Khoảng 11 giờ ngày 04/3/2024, Nguyễn Đức Th một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen mang biển kiểm soát 15K1-459.63 đi từ nhà đến nhà bạn ở xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng chơi. Khi đi qua cửa nhà bà Lương Thị V, sinh năm 1967 ở thôn 4, xã TC, huyện VB, Th quan sát thấy trên

võng xe mô tô mang biển kiểm soát 16L4-4547 của chị Phạm Thị H, sinh năm 1970 ở thôn 10, xã TC, huyện VB đang dựng trước cửa nhà bà V có 01 chiếc túi xách màu đen không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền ăn tiêu. Th xuống xe, đi bộ lại gần và dùng tay lấy chiếc túi của chị H rồi lên xe đi về nhà. Tại đây, Th kiểm tra chiếc túi thì thấy bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 căn cước công dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy phép lái xe mô tô đều mang tên Phạm Thị H. Khi phát hiện bị mất tài sản, chị H đã đến Công an xã Tam Cường trình báo sự việc. Đến 16 giờ ngày 04/3/2024, Th đến Công an xã Tam Cường đầu thú khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp các tài sản đã chiếm đoạt cùng chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 15K1-459.63.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 06/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Bảo kết luận:

"- Giá trị của 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106, hoạt động bình thường, đã qua sử dụng là: 120.000 đồng.

- Giá trị của 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme có tên Narzo 50i, hoạt động bình thường, đã qua sử dụng là: 2.800.000 đồng.

- Giá trị của 01 chiếc túi vải màu đen, không rõ nhãn hiệu kích thước 20cm x 12cm đã qua sử dụng là: 20.000 đồng.

Tổng giá trị các tài sản cần định giá tại thời điểm xảy ra vụ việc là: 2.940.000 đồng".

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Nguyễn Đức Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 21/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Th từ 42 tháng đến 48 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen mang biển kiểm soát 15K1-459.63. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã suy nghĩ và thấy rằng hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận với hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo là rõ ràng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 04/3/2024 tại cửa nhà bà Lương Thị V ở thôn 4, xã TC, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Nguyễn Đức Th đã có hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt của chị Phạm Thị H 01 chiếc túi xách màu đen bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 căn cước công dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy phép lái xe mô tô đều mang tên Phạm Thị H; trị giá các tài sản trên theo kết quả định giá của Hội đồng định giá trị giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Bảo là 2.940.000 (Hai triệu chín trăm bốn mươi nghìn) đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cầu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự, điều luật quy định:

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an. Do đó, cần phải có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời là bài học, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Trước lần phạm tội này bị có 06 tiền án chưa được xoá, cụ thể: Bản án số 60/2011/HS-ST ngày 06/10/2011, Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 15/2013/HS-ST ngày 22/4/2013, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 24/2014/HS-ST ngày 07/3/2014, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 14/2016/HS-ST ngày 31/5/2016, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 38/2017/HS-ST ngày 23/10/2017, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 01/2021/HS-ST ngày 14/01/2021, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài

sản. Cả 06 tiền án này đều chưa được xoá nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là "Tái phạm nguy hiểm".

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước lần phạm tội này ngày 26/4/2006, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo ra Quyết định đưa đi trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản; có 08 tiền án trong đó có 02 tiền án đã được xoá đều bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo là người có nhân thân rất xấu. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã đến Công an xã Tam Cường để đầu thú, được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả cho bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên Toà, Hội đồng xét xử thấy rằng mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định đối với bị cáo mới bảo đảm tính răn đe, giáo dục và đấu tranh chống tội phạm.

[8] Ngoài hình phạt chính bị cáo có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có việc làm, không có thu nhập, và chỉ có 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen mang biển kiểm soát 15K1-459.63 là tài sản duy nhất làm phương tiện đi lại. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 chiếc điện thoại di động và 01 căn cước công dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy phép lái xe mô tô, qua điều tra là tài sản hợp pháp và giấy tờ cá nhân của chị Phạm Thị H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị H là đúng quy định của pháp luật; đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen mang biển kiểm soát 15K1-459.63 qua xác minh là tài sản của bị cáo, không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sư sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Th 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/3/2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen mang biển kiểm soát 15K1-459.63. Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng ngày 21/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đức Th phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đức Th có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- CA thành phố Hải Phòng (PC10, PV06);
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Vĩnh Bảo;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đức Vịnh